

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ C**

Số: 34/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

B, ngày 15 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ C

Căn cứ Điều 212, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số 34/TLST-VHN ngày 05 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận Tận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Ông **Phan Văn N**, sinh năm 1978; nơi cư trú: L, tỉnh S.

- Bà **Tô Thị T**, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 314/8 đường Cách Mạng Tháng 8, phường H, quận B, thành phố C.

Người có quyền và lợi ích cần được bảo vệ: Cháu **Phan Hồng A**, sinh ngày 23/11/2011 (giới tính nữ), hiện đang sống cùng bà T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc Tận tình ly hôn và thỏa Tận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06/4/2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận Tận tình ly hôn và sự thỏa Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Quan hệ hôn nhân*: Ông **Phan Văn N** và bà **Tô Thị T** thống nhất Tận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông Phan Văn N và bà Tô Thị T thống nhất thỏa Tận: Giao con chung tên Phan Hồng A, sinh ngày 23/11/2011 (giới tính nữ) cho bà Tô Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Phan Văn N cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) cho đến khi phát sinh các căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung theo quy định.

Con chung tên Phan Hồng Ng, sinh ngày 03/8/2000 (giới tính nữ) đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa Tận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Tự thỏa Tận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phan Văn N, bà Tô Thị T mỗi người phải chịu 150.000 đồng, chuyển toàn bộ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí việc hôn nhân theo biên lai T số 0002429 ngày 05/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố C thành lệ phí phải nộp. Không ai phải nộp thêm.

Lệ phí cấp dưỡng cho con chung: Ông Phan Văn N phải chịu 300.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TPCT;
- VKSND Q.B;
- Chi cục THADS Q.B;
- UBND p An Thới;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Quyên